

Số: 244/BC-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 27 tháng 9 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2018

và một số nhiệm vụ trọng tâm các tháng tiếp theo

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: 1022
	Ngày: 21/10
	Chuyên:

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 05/12/2017 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 về việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018. Trên cơ sở đó, ngay từ đầu năm, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các địa phương đã tích cực triển khai kế hoạch năm 2018; trong 9 tháng năm 2018 đã đạt được một số kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 9 THÁNG NĂM 2018

1. Tình hình sản xuất, kinh doanh

a) Lĩnh vực dịch vụ

Hoạt động du lịch: Trong 9 tháng năm 2018, tổng lượt khách đến tỉnh đạt 3.500 nghìn lượt khách, tăng 25,82% so với cùng kỳ; trong đó khách quốc tế 1.420 nghìn lượt (trong khách quốc tế, khách đến bằng tàu biển 114 nghìn lượt). Tổng lượt khách cơ sở lưu trú phục vụ ước đạt 1.582 nghìn lượt khách, tăng 12,52%; trong đó lượt khách ngủ qua đêm 1.400 nghìn lượt, tăng 12,14% (riêng khách quốc tế ước đạt 725 nghìn lượt khách, tăng 19,84%); lượt khách trong ngày 184 nghìn lượt, tăng 15,49%.

Hoạt động thương mại, giá cả: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng đầu năm ước đạt 28.476,59 tỷ đồng, tăng 10,31% so với cùng kỳ, trong đó, kinh tế Nhà nước đạt 2.105,43 tỷ đồng, chiếm 7,39% tổng số và tăng 19,69%; kinh tế ngoài Nhà nước 25.572,67 tỷ đồng, chiếm 89,80% và tăng 9,70%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 798,48 tỷ đồng, chiếm 2,80% và tăng 7,35%. Trong tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng chín tháng đầu năm 2018, kinh doanh bán lẻ hàng hóa ước đạt 22.080,88 tỷ đồng, chiếm 77,54% tổng số và tăng 10,66% so với cùng kỳ năm trước; dịch vụ lưu trú và ăn uống 4.776,16 tỷ đồng, chiếm 16,77% và tăng 9,55%; du lịch lữ hành 132,18 tỷ đồng, chiếm 0,46% và tăng 8,98%; dịch vụ khác 1.487,38 tỷ đồng, chiếm 5,22% và tăng 7,72%.

Chỉ số giá tiêu dùng chung toàn tỉnh tháng 9/2018 tăng 0,48% so với tháng trước, tăng 2,19% so tháng 12 năm trước và tăng 3,14% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tăng chủ yếu do bước vào năm học mới nên một số mặt hàng phục vụ học tập tăng (6,16%), giá xăng dầu tăng nên nhóm giao thông

tăng (0,93%)... Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 9 tháng đầu năm 2018 tăng 3,03% so với bình quân cùng kỳ năm 2017.

Hoạt động xuất nhập khẩu: Kim ngạch xuất khẩu 9 tháng đầu năm 2018 ước đạt 667,8 triệu USD, tăng 11,8% so với cùng kỳ năm 2017 và đạt 72,6% kế hoạch năm. Trong đó, khu vực doanh nghiệp 100% vốn trong nước ước đạt 289,99 triệu USD, tăng 15,50%; khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 377,76 triệu USD, tăng 9,06% so với cùng kỳ năm 2017. Nhóm hàng xuất khẩu chủ lực gồm có: Nhóm hàng công nghiệp chế biến ước đạt 580 triệu USD, tăng 8,5% và chiếm tỷ trọng 86,85%; nhóm hàng nông, thủy sản ước đạt 50,02 triệu USD, tăng 12,77% và chiếm tỷ trọng 7,49%; nhóm các hàng hóa khác như hương và bột hương, bia, rượu sa kê, hàng thủ công mỹ nghệ, bao bì xi măng,... ước đạt 37,74 triệu USD, tăng 105,2% và chiếm tỷ trọng 5,65%.

Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa 9 tháng đầu năm 2018 ước đạt 482,88 triệu USD, tăng 24,6% so với cùng kỳ năm 2017 và đạt 85,46% kế hoạch năm. Trong đó, khu vực doanh nghiệp 100% vốn trong nước ước đạt 289,11 triệu USD, tăng 44,9% so với cùng kỳ năm 2017; khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 193,077 triệu USD, tăng 2,6% so với cùng kỳ năm 2017. Nhóm mặt hàng chủ lực gồm có: Nhóm hàng cần nhập khẩu ước đạt 390,141 triệu USD, tăng 16% và chiếm tỷ trọng 80,79%; nhóm hàng cần kiểm soát nhập khẩu ước đạt 10,5 triệu USD, tăng 52,9%; nhóm hàng hóa khác như thạch cao, thép, hóa chất, linh kiện điện tử, nguyên phụ liệu sản xuất bia ước đạt 82,246 triệu USD, tăng 85,11%.

Hoạt động tín dụng ngân hàng: Tổng nguồn vốn huy động đến cuối tháng 9/2018 ước đạt 42.300 tỷ đồng, tăng 9,3% so với đầu năm; tổng dư nợ tín dụng ước đạt 43.700 tỷ đồng, tăng 10,1%. Đến nay nợ xấu ở mức 820 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tín dụng là 2,0%.

Hoạt động vận tải: Vận tải hành khách 9 tháng ước đạt 16.920,2 nghìn lượt khách, tăng 9,06%; vận tải hàng hóa ước đạt 8.156 nghìn tấn, tăng 10,42%; doanh thu vận tải, bốc xếp ước đạt 1.891,6 tỷ đồng, tăng 11,64%.

b) Lĩnh vực Công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 9 tháng đầu năm 2018 ước tăng 7,44% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,31%; cấp nước và thu gom rác thải tăng 2,37%; công nghiệp khai khoáng tăng 2,30%; sản xuất, phân phối điện, nước đá giảm 23,85%. Chỉ số sản xuất công nghiệp 9 tháng đầu năm tăng không cao, nguyên nhân chính là do nhà máy Thủy điện A Lưới ngừng sản xuất để bảo trì máy móc từ đầu năm đến hết tháng 4/2018 đã làm chỉ số sản xuất của ngành sản xuất điện 9 tháng đầu năm giảm 35,80% so cùng kỳ. Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng cao so cùng kỳ do nhiều doanh nghiệp đã đẩy nhanh sản xuất các đơn hàng mới,

nhất là các ngành chế biến thủy sản; bia; dệt may; sản xuất vật liệu xây dựng; sản phẩm từ da, hóa chất;...

Một số sản phẩm có mức sản xuất trong 9 tháng đầu năm tăng khá: Bia chai 69,8 triệu lít, tăng 22,19%; bia đóng lon 93,5 triệu lít, tăng 14,12%; tôm đông lạnh 4.991,8 tấn, tăng 38,55%; sợi các loại 57,6 nghìn tấn, tăng 9,19%; quần áo lót 245 triệu cái, tăng 8,39%; dăm gỗ 364,4 nghìn tấn, tăng 0,47%; men frit 130,2 nghìn tấn, tăng 26,13%; điện thương phẩm 1.307,9 triệu kwh, tăng 15,44%... Ngành sản xuất bia 9 tháng đầu năm có chỉ số sản xuất tăng khá cao so với cùng kỳ năm trước nhờ làm tốt công tác thị trường trong tỉnh cũng như các tỉnh lân cận. Ngoài ra, trong tháng 8/2018 Công ty đã đi vào vận hành sản xuất dây chuyền Nhà máy bia Carlsberg di chuyển từ Hà Nội về Huế, góp phần tăng năng lực sản xuất bia. Ngành chế biến thủy sản chỉ số sản xuất tăng rất cao nhờ chủ động được nguồn nguyên liệu đầu vào, đồng thời thị trường xuất khẩu rất thuận lợi và ổn định.

Một số sản phẩm có mức sản xuất giảm 9 tháng đầu năm giảm: Sản xuất và phân phối điện giảm 23,85%, trong đó điện sản xuất 658,1 triệu kwh, giảm 35,80; xi măng 1.904,1 nghìn tấn, giảm 0,78%; thuốc kháng sinh dạng viên 41,4 triệu viên, giảm 4,5%; thuốc mỡ kháng sinh 65,7 tấn...

c) Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp

Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước tính đạt 75.606 ha, giảm 2,1% so với năm 2017, trong đó vụ Đông Xuân 44.794 ha, giảm 3%; vụ Hè Thu 25.539 ha, giảm 0,1%; vụ mùa 5.273 ha, giảm 4,3%. Tổng diện tích gieo trồng lúa cả năm 2018 đạt 54.731 ha, chiếm 72,4% tổng diện tích cây hàng năm, giảm 0,16% so với năm 2017, trong đó Đông Xuân 28.543 ha, giảm 0,1%; Hè Thu 25.539 ha, giảm 0,1%; vụ mùa 649 ha, giảm 4,9%, nguyên nhân chủ yếu diện tích lúa mùa năm nay giảm là do không thể trồng xen trên đất lâm nghiệp do cây đã khép tán. Đối với cây hàng năm khác, ngoài rau các loại 4.670 ha, tăng 8,4%, còn lại hầu hết giảm so với năm trước¹. Nguyên nhân chủ yếu do một số cây hoa màu, sản tiêu thụ gặp nhiều khó khăn, giá giảm, hiệu quả kinh tế thấp và thường xuyên gặp rủi ro do mưa bão nên người dân ít đầu tư; bên cạnh đó một số cây hàng năm không thể trồng xen trên đất lâm nghiệp do đã khép tán.

Năng suất lúa cả năm ước đạt 61,1 tạ/ha, tăng 1,4 tạ/ha; trong đó vụ Đông Xuân đạt 62,4 tạ/ha, bằng vụ Đông Xuân năm trước, vụ Hè Thu đạt 60,8 tạ/ha, tăng 2,9 tạ/ha, vụ mùa đạt 16,5 tạ/ha, bằng năm trước. Sản lượng lúa cả năm ước đạt 334,5 nghìn tấn, tăng 2,1%.

Diện tích cây lâu năm trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, ước tính tổng diện tích hiện có đạt 12.440 ha, giảm 3,6%. Trong đó: Cây cao su 8.641,6 ha, chiếm 69,5% tổng diện tích cây lâu năm, giảm 309 ha do người dân ở một số địa

¹ Ngô 1.643 ha, giảm 3,9%; khoai lang 1.942 ha, giảm 7,4%; sắn 5.959 ha, giảm 10,8%; lạc 3.266 ha, giảm 3,5%; đậu các loại 1.525 ha, giảm 12,8%...

phương chặt bỏ số diện tích già cỗi, hết chu kỳ khai thác chuyển sang trồng rừng và trồng các loại cây lâu năm khác; bưởi thanh trà 1.097 ha, tăng 2,9%; chuối đạt 868 ha, giảm 1,7%; hồ tiêu 274,5 ha...

Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm hầu hết đều tăng so với cùng kỳ nhưng tốc độ tăng không cao²; giá thịt lợn hơi đã tăng trở lại nhưng biến động thất thường, bên cạnh đó nguồn lợn giống khan hiếm và giá lợn giống cao nên người chăn nuôi lợn vẫn còn gặp khó khăn, chưa mạnh dạn đầu tư tái đàn. Công tác phòng chống dịch bệnh, kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ và các sản phẩm động vật trên địa bàn được chú trọng nên không xảy ra dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng.

Lâm nghiệp: Tổng sản lượng gỗ rừng trồng khai thác ước đạt 449.416 m³, tăng 5,6%; diện tích trồng rừng tập trung 9 tháng đạt 2.835 ha, tăng 10,1%. Chín tháng đầu năm đã xảy ra 319 vụ vi phạm lâm luật, giảm 62 vụ; xử lý 299 vụ, tịch thu 532 m³ gỗ tròn, thu nộp ngân sách 2.788 triệu đồng; xảy ra 9 vụ cháy rừng trồng, tăng 4 vụ, gây thiệt hại 4 ha, giảm 21 ha.

Thủy sản: Diện tích nuôi trồng 9 tháng ước đạt 7.292 ha, tăng 2,9%; sản lượng nuôi trồng ước đạt 12.318 tấn, tăng 7,7%.

Sản lượng khai thác ước đạt 31.252 tấn, tăng 5,3%, trong đó khai thác biển 28.262 tấn, tăng 6,0%, khai thác nội địa 2.990 tấn, giảm 0,6%. Tính chung sản lượng thủy sản nuôi trồng và khai thác ước đạt 43.570 tấn, tăng 5,97%.

2. Tình hình đầu tư và xây dựng

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn 9 tháng 2018 ước đạt 14.400 tỷ đồng, bằng 72% KH năm, tăng 6,43% so với cùng kỳ năm trước; trong đó. Trong đó:

Phân theo cấp quản lý: Vốn do Trung ương quản lý 4.056,2 tỷ đồng, bằng 70,85% KH, tăng 8,84%, chiếm 28,17% tổng vốn; vốn Địa phương quản lý 10.343,8 tỷ đồng, bằng 72,46% KH, tăng 5,51%, chiếm 71,83%.

Phân theo nguồn vốn: Vốn thuộc ngân sách Nhà nước 2.565,9 tỷ đồng, bằng 74,14% KH, tăng 15,1%, chiếm 17,82% tổng vốn (vốn ngân sách Trung ương 650 tỷ đồng, bằng 72,22% KH, giảm 5,8%; vốn ngân sách Địa phương quản lý 1.915,8 tỷ đồng, bằng 74,82%, tăng 24,47%); nguồn vốn tín dụng đạt 6.387,5 tỷ đồng, bằng 72,18% KH, tăng 11,21%, chiếm 44,36%; vốn đầu tư của doanh nghiệp 1.937,5 tỷ đồng, bằng 65,68% KH, tăng 3,72%, chiếm 13,45%; vốn viện trợ 1.299,2 tỷ đồng, bằng 74,99% KH, giảm 16,89%, chiếm 8,54%; vốn đầu tư nước ngoài 675 tỷ đồng, bằng 75% KH, giảm 0,74%, chiếm 4,69%; vốn nhân dân và vốn khác khoảng 1.535 tỷ đồng, chiếm 11,14%.

² Tính đến tháng 9/2018 tổng đàn trâu 22.536 con, tăng 0,1%; đàn bò 34.910 con, tăng 3,1%; đàn lợn 166.980 con, giảm 8,9% (so với thời điểm 01/7/2018 đàn lợn tăng 7.310 con, tăng 4,7%); đàn gia cầm 2.832,3 nghìn con, tăng 6,2%, trong đó đàn gà 2.135 nghìn con, tăng 10,6%.

Nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý thực hiện trong 9 tháng đầu năm tăng khá cao so cùng kỳ năm trước, do năm nay kế hoạch bố trí nguồn vốn này cao hơn năm trước. Trong đó một số dự án thực hiện nhanh được bổ sung vốn từ nguồn tăng vượt thu bán vé tham quan di tích và từ nguồn ứng trước kế hoạch năm 2019 nhằm đẩy nhanh tiến độ để sớm đưa vào sử dụng bao gồm: Các dự án bảo tồn, tu bổ và phục hồi di tích Cố đô; Dự án Chinh trang đô thị nút giao ngã 6 Hùng Vương; Đường ngoài hàng rào khu công nghiệp Tứ Hạ;... Nhiều dự án chuyển tiếp thi công nhanh: Cầu Lợi Nông; Cống Cồn Bài, xã Quảng An; Trạm bơm Bó, thị trấn Sịa; Nâng cấp đê kết hợp giao thông đê Nho Lâm-Nghĩa Lộ đoạn qua xã Quảng Phú và Quảng Thọ; Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Chí Thanh huyện Quảng Điền;... và các dự án trọng điểm quốc gia tiếp tục thi công nhanh: Đường La Sơn-Túy Loan; Hàm đường bộ Hải Vân giai đoạn II.

Nguồn viện trợ với trọng điểm là dự án cải thiện môi trường nước đang được gấp rút thi công trên địa bàn thành phố Huế, tuy nhiên máy móc thiết bị nhà máy xử lý nước thải thuộc dự án này mới chỉ nhập được 40% nên đã ảnh hưởng chung đến tiến độ nguồn vốn này

Nguồn vốn ngoài nhà nước, chủ yếu là vốn đầu tư của doanh nghiệp tăng cao so cùng kỳ do nhiều dự án được đẩy nhanh tiến độ và đến nay đã đưa vào hoạt động: Tổ hợp Trung tâm Thương mại Vincom Hùng Vương và Khách sạn 5 sao Vinpearl Huế; Nhà máy may thứ 4 của Công ty Dệt may; Nhà máy may Hương Phú; Nhà máy may Sơn Hà; Dây chuyền thứ 2 của nhà máy sợi Phú Việt; Nhà máy sản xuất gạch ốp lát granite của Công ty TNHH Vitto Phú Lộc;... Ngoài ra, một số dự án giãn tiến độ trong thời gian dài đến nay đầu tư thi công trở lại: Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Huế; Dự án Goldland Plaza; Trung tâm tiệc cưới Sen Trắng;... một số dự án tiếp tục đầu tư vào ngành công nghiệp, dịch vụ: Các nhà máy thủy điện A Lin B1, A Lin B2, Rào Trăng 3; Nhà máy điện mặt trời Phong Điền; Dự án Manor Crown của Công ty cổ phần Bất động sản Minh Điền Vital; Bến số 3 Cảng Chân Mây;...

3. Tình hình phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư:

Số doanh nghiệp thành lập mới là 492 tăng 10% so với cùng kỳ với tổng số vốn đăng ký là 3.602 tỷ đồng. Số doanh nghiệp hoạt động trở lại 137 doanh nghiệp, số doanh nghiệp đã giải thể 58 doanh nghiệp, số doanh nghiệp đăng ký tạm ngưng là 225 doanh nghiệp, số doanh nghiệp chuyển đổi loại hình hoạt động 82 doanh nghiệp.

Đã thu hút 25 dự án đầu tư với tổng vốn hơn 40.600 tỷ đồng, trong đó, đã thu hút 18 dự án trong nước với tổng mức đầu tư 3.200 tỷ đồng và 07 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 1.640 triệu USD. Trong đó có một số dự án có vốn đăng ký đầu tư lớn như: *Dự án Nhà máy điện mặt trời Phong Điền II của Công ty CP đầu tư Đoàn Sơn Thủy 1.365 tỷ đồng, Dự án Khu nghỉ dưỡng huyện thoại Địa*

Trung Hải mở rộng của Công ty CP Tập đoàn Xây dựng và Phát triển nhà Vicoland 1.103,9 tỷ đồng. Đặc biệt đã điều chỉnh tăng vốn đầu tư từ 875 triệu USD lên 2 tỷ USD cho Dự án Khu du lịch Laguna Lăng Cô của Singapore (vốn tăng thêm 1.125 triệu USD để mở rộng và bổ sung hoạt động kinh doanh Casino).

Công tác rà soát, giám sát tiến độ các dự án ngoài ngân sách theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh đang tiếp tục thực hiện. Tháng 9 đã ban hành quyết định chấm dứt hoạt động dự án "Bến xe buýt Hoàng Đức", nâng tổng số dự án đã thu hồi lên 13 dự án (10/24 dự án cần rà soát xem xét thu hồi và 3/29 dự án cần giám sát đặc biệt).

4. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Tổng thu ngân sách ước 9 tháng đạt 5.476,1 tỷ đồng, bằng 80,2% dự toán năm, tăng 8,5%; trong đó: Thu nội địa đạt 4.760 tỷ đồng³, bằng 78,54% dự toán, tăng 6,72%; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 419,3 tỷ đồng, bằng 99,8% dự toán, tăng 52,5% so cùng kỳ; thu để lại chi qua NSNN 297,2 tỷ đồng, bằng 84,9% dự toán, tăng 18,9% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách ước đạt 6.174 tỷ đồng, bằng 61,89% dự toán, trong đó chi đầu tư phát triển 1.269 tỷ đồng, bằng 42,42% dự toán; chi sự nghiệp kinh tế 429,8 tỷ đồng, bằng 76,26% dự toán; chi sự nghiệp giáo dục đào tạo 1.810 tỷ đồng, bằng 67,43% dự toán; chi sự nghiệp y tế 355,2 tỷ đồng, bằng 54,34% dự toán; chi quản lý Nhà nước 989 tỷ đồng, bằng 81,88% dự toán.

5. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) *Văn hóa - thể thao*: Trong 9 tháng đầu năm 2018 nhiều hoạt động văn hóa, thể thao diễn ra sôi động trên địa bàn tỉnh: Tổ chức mừng Đảng, mừng Xuân Mậu Tuất 2018 với nhiều hoạt động phong phú, đặc sắc. Tổ chức Lễ hội Festival Huế lần thứ X-2018 với nhiều hoạt động văn hóa hoành tráng. Tổ chức Vòng chung kết Giải Vô địch bóng đá U19 quốc gia năm 2018; tổ chức Giải Cúp quốc gia Vật cổ điển, Vật tự do toàn quốc năm 2018; Giải Bơi, Lặn vô địch quốc gia; Giải Quần vợt Men's Future quốc tế F1, F2, F3; Giải Vô địch Đá cầu bãi biển toàn quốc; tổ chức Đại hội Thể dục thể thao toàn tỉnh lần thứ VIII/2018; giải Cầu lông vô địch đồng đội nam nữ hỗn hợp toàn quốc năm 2018; tổ chức Cuộc thi Huế - Bán Marathon 2018 (Hue Half Marathon 2018 - Run With Hue); tổ chức thành công chặng đua thứ 7 Giải xe đạp quốc tế VTV Cúp Tôn Hoa Sen, đoạn qua địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;...

Đặc biệt năm nay, Thể thao Thừa Thiên Huế vinh dự có vận động viên Nguyễn Thị Mỹ Hạnh đạt huy chương đồng môn vật tự do tại ASIAD 2018.

³ Trong thu nội địa: Thu từ doanh nghiệp Nhà nước 319,9 tỷ đồng, bằng 60,9% dự toán, giảm 14,7%; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 1.464 tỷ đồng, bằng 72,8% dự toán, tăng 8,5%; thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh 781 tỷ đồng, bằng 62,2% dự toán, tăng 5,3%; thu tiền sử dụng đất 878,8 tỷ đồng, vượt 29,2% dự toán, tăng 18,8%...

Đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật đối với 14 tổ chức, cá nhân với số tiền 70,5 triệu đồng; kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động kinh doanh bar, phòng trà và các loại hình tương tự trên địa bàn tỉnh, trong đó ra 15 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 110,5 triệu đồng. Nhận giao nộp từ cơ sở kinh doanh 320 đĩa CD, VCD, DVD bản ghi âm, ghi hình, ca múa nhạc, sân khấu không dán nhãn kiểm soát; buộc tháo dỡ 800 băng rôn, bảng quảng cáo vi phạm.

b) *Giáo dục và đào tạo*: Năm học 2018 – 2019, ngành GD-ĐT tỉnh đã cơ bản hoàn thành cơ sở vật chất, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên,...chuẩn bị cho năm học mới: Khối Mầm non có 206 trường, trong đó 78 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 37,9%; Khối Tiểu học có 215 trường, trong đó có 161 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 74,9%; khối Trung học cơ sở: Có 130 trường, trong đó có 74 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 56,9%; Khối Trung học phổ thông có 40 trường, trong đó có 18 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 45%. Toàn tỉnh có 15.473 giáo viên cấp học mầm non và phổ thông, xấp xỉ năm học trước. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học đều đạt chuẩn và trên chuẩn; giáo viên các cấp học cơ bản đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu bộ môn.

c) *Y tế - chăm sóc sức khỏe*: Tính chung từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh có 5 ca mắc sốt rét, giảm 6 ca so với cùng kỳ năm trước; 64 ca mắc sốt xuất huyết, giảm 128 ca; 37 ca mắc viêm gan siêu trùng, tăng 7 ca; 28 ca mắc bệnh Tay-Chân-Miệng, giảm 12 ca; 5 ca mắc liên cầu lợn, giảm 14 ca; không có trường hợp tử vong; không có ca mắc thương hàn và viêm não vi rút; đã phát hiện 69 ca nhiễm mới HIV, tăng 11 ca, có 7 ca chuyển qua AIDS, giảm 2 ca, 2 ca tử vong, giảm 3 ca. Hiện tại, trên địa bàn tỉnh có 338 bệnh nhân đang được quản lý và điều trị tại các cơ sở y tế, trong đó có 335 bệnh nhân điều trị ARV.

d) *Việc làm và an sinh xã hội*: Dự ước 9 tháng đầu năm giải quyết việc làm mới cho 14.000 lao động đạt 87,5% kế hoạch năm. Trong đó, đã xuất khẩu lao động 604 lao động (tại các thị trường chủ yếu là Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan), vượt 20,8% kế hoạch năm. Đã giải quyết chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho 1.857 người/2.163 người đăng ký hưởng bảo hiểm thất nghiệp với tổng số tiền gần 21 tỷ đồng (trong đó chi hỗ trợ học nghề 405,9 triệu đồng). Cấp mới 46 giấy phép và giấy xác nhận miễn cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, đưa tổng số lao động nước ngoài đang làm việc trên địa bàn tỉnh hiện có là 256 người.

Từ đầu năm đến nay, đã tuyển sinh 12.863 lao động tham gia các lớp học nghề (trong đó: 2.093 sinh viên cao đẳng; 562 học sinh trung cấp; sơ cấp và dưới 3 tháng có 10.208 học viên).

Tổ chức triển khai thực hiện chế độ chính sách và trao 171.500 suất quà với tổng số tiền 54,2 tỷ đồng để hỗ trợ cho người có công và các đối tượng xã hội khác, trong đó tặng 47.481 suất quà cho người có công với tổng số tiền 9,5

tỷ đồng; hỗ trợ quà Tết cho 123.554 người dân thuộc hộ nghèo, đối tượng hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội và các gia đình có hoàn cảnh khó khăn khác với tổng số tiền 44,3 tỷ đồng. Đã tiến hành phân bổ 2.000 tấn gạo để hỗ trợ cho các hộ nghèo và hộ bị ảnh hưởng do cơn bão số 12 gây ra; phân bổ 18,4 tấn gạo dự trữ quốc gia để hỗ trợ cho 309 học sinh trong tỉnh theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Tổ chức Lễ truy tặng danh hiệu Bà mẹ VNAH cho 108 mẹ, đưa tổng số trên địa bàn tỉnh đến nay là 2.326 mẹ (trong đó có 89 Mẹ còn sống đang hưởng trợ cấp hàng tháng). UBND tỉnh ban hành Quyết định hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp các công trình nghĩa trang liệt sĩ với tổng kinh phí 12,2 tỷ đồng và phân bổ kinh phí điều dưỡng Người có công đợt 1 năm 2018 với 11,77 tỷ đồng. Đến nay, đã thực hiện điều dưỡng tập trung 705/2.400 người có công tại Trung tâm Điều dưỡng, chăm sóc người có công.

Nhân kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ, các ngành, các cấp và các địa phương trong tỉnh đã tổ chức trao tặng quà của Chủ tịch nước, quà tỉnh với 34.054 suất quà, tổng kinh phí hơn 6,844 tỷ đồng (trong đó Quà Chủ tịch nước 23.067 suất với 4,748 tỷ đồng).

đ) Khoa học công nghệ

Hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo triển khai đúng chương trình công tác, cụ thể: đã tổ chức “Diễn đàn Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và phát động Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2018”; Xúc tiến triển khai các thủ tục để thành lập Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế; tổ chức hội nghị chia sẻ các vấn đề liên quan đến khởi nghiệp, tuyên truyền, hướng dẫn viết hồ sơ tham gia cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2018...

Đã triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018 và Kế hoạch kiểm tra chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

6. Cải cách hành chính

Tiếp tục vận hành và hoạt động có hiệu quả Trung tâm Hành chính công tỉnh và cấp huyện.

Đã tổ chức thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Sở Tư pháp.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 19/3/2018 của UBND tỉnh thực hiện Đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã.

7. Tình hình cháy, nổ và bảo vệ tài nguyên và môi trường, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 46 vụ cháy, giảm 6 vụ so cùng kỳ năm trước; làm bị thương 2 người; không có trường hợp tử vong. Giá trị

thiệt hại 258,3 triệu đồng. Nguyên nhân các vụ cháy nhà chủ yếu do chập điện, rò rỉ khí gas trong quá trình sử dụng; cháy rừng chủ yếu do bất cẩn khi dùng lửa.

Đã cho thuê đất 33 dự án với tổng diện tích thuê đất 60,11ha. Các ngành chức năng đã phát hiện 11 vụ vi phạm môi trường, tăng 1 vụ so với cùng kỳ năm trước. Đã tiến hành xử lý 9 vụ với tổng số tiền xử phạt 149 triệu đồng. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện 132 vụ vi phạm môi trường, giảm 3 vụ so cùng kỳ năm trước, đã tiến hành xử lý 111 vụ với tổng số tiền phạt 706 triệu đồng. Các hành vi vi phạm chủ yếu: thải nước thải ra môi trường không qua xử lý; vận chuyển đất đá, cát sạn rơi vãi, chặt phá rừng, vận chuyển lâm sản trái phép và vận chuyển thực phẩm bản không rõ nguồn gốc.

Đã cấp 9 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đăng ký lần đầu với diện tích 1,44 ha cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; lũy kế đến nay, đã cấp được 8.918 giấy cho các tổ chức, cơ sở tôn giáo với diện tích 215.573 ha đạt 98,91% so với tổng diện tích cần cấp giấy. Cấp đổi 1.054 Giấy chứng nhận cho các hộ gia đình, cá nhân; lũy kế đến nay, đã cấp được 29.002 Giấy chứng nhận cho các hộ gia đình, cá nhân.

8. Công tác đối ngoại, an toàn giao thông, quốc phòng - an ninh:

Công tác đối ngoại: Đã đón tiếp và làm việc với 999 đoàn khách quốc tế/7.214 lượt người đến thăm, làm việc, tìm hiểu cơ hội hợp tác, xúc tiến đầu tư – thương mại, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế. Đến nay, tỉnh Thừa Thiên Huế đã ký kết quan hệ hợp tác kết nghĩa giữa UBND tỉnh Thừa Thiên Huế với Chính quyền Quận Wando (Hàn Quốc). Tổ chức trao đổi hợp tác giữa UBND thành phố Huế và Chính quyền Thành phố Cergy (Cộng hòa Pháp) về khả năng thiết lập mối quan hệ hợp tác giữa hai chính quyền trong thời gian tới. Hiện có 75 tổ chức phi chính phủ nước ngoài có đăng ký hoạt động tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (chỉ tính các tổ chức có giấy phép còn hiệu lực). Một dự án tiếp tục chuyển tiếp giai đoạn 2017-2019 của Tổ chức DDG-Đan Mạch viện trợ nhằm Giảm thiểu nguy cơ bom mìn còn sót lại tại tỉnh Thừa Thiên Huế” với cam kết viện trợ 1,2 triệu USD.

An toàn giao thông:

Tính từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã xảy ra 363 vụ tai nạn và va chạm giao thông, tăng 21 vụ so với cùng kỳ năm trước; làm chết 110 người, giảm 2 người; bị thương 313 người, tăng 5 người. Trong đó, tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 359 vụ, tăng 23 vụ so với cùng kỳ; làm chết 107 người, tăng 2 người; bị thương 312 người, tăng 7 người. Tai nạn giao thông đường sắt xảy ra 4 vụ, giảm 2 vụ; làm chết 3 người, giảm 4 người; bị thương 1 người, giảm 2 người. Tai nạn đường thủy không xảy ra, không tăng giảm so cùng kỳ.

Tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ổn định, không xảy ra những vụ việc lớn nổi cộm, nhất là những vụ việc liên quan đến an ninh, chính trị, đất đai, tụ tập đám đông gây rối.

Quốc phòng - an ninh: Đã tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, Tình hình ANCT-TTATXH ổn định, quốc phòng – an ninh được giữ vững.

Thực hiện tốt công tác công tác huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết, mệnh lệnh, chỉ thị của Tư lệnh Quân khu, của Tỉnh ủy; quán triệt và triển khai thực hiện tốt Chỉ thị, kế hoạch tập huấn năm 2018 của Bộ CHQS tỉnh.

Tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ổn định, không xảy ra những vụ việc lớn nổi cộm, nhất là những vụ việc liên quan đến an ninh, chính trị, đất đai, tụ tập đám đông gây rối.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÁC THÁNG TIẾP THEO

Trong các tháng tiếp theo, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế tập trung triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành đã đề ra từ đầu năm. Trong đó, tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Chỉ đạo ổn định và phát triển sản xuất, phân đấu thực hiện đạt kế hoạch tăng trưởng kinh tế đã đặt ra trong năm 2018.

Tiếp tục duy trì mức sản xuất ổn định của các sản phẩm chủ lực đã có; đơn đốc đẩy nhanh tiến độ để sớm hoàn thành đưa vào hoạt động một số dự án tăng năng lực sản xuất; cụ thể: Nhà máy sản xuất gạch ốp lát granit của công ty Vitto Phú Lộc; Nhà máy điện mặt trời Phong Điền; các dự án thủy điện Alin B1, Alin B2, Alin Thượng Nhật; dự án dây chuyền nhà máy bia Carlsberg (di dời từ Hà Nội vào); Dự án tăng công suất nhà máy sản xuất vỏ lon bia (tập đoàn Baostell); Sản xuất và gia công các loại sản phẩm gỗ của Công ty TNHH Lee&Park Wood Complex...

2. Tiếp tục tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 12/2/2018 về thực hiện kết luận của theo ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với tỉnh Thừa Thiên Huế và với Đại học Huế tại Thông báo số 26/TB-VPCP ngày 17/01/2018 của Văn phòng Chính phủ. Trong đó tập trung triển khai công tác GPMB, sớm khởi công dự án nâng cấp, mở rộng Cảng Hàng không quốc tế Phú Bài.

3. Đẩy mạnh tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách: Khai thác tốt các nguồn thu và huy động thu, đảm bảo hoàn thành dự toán năm 2018; thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP; nghiên cứu sắp xếp, giảm, giải thể một số đơn vị tổ chức sự nghiệp trên địa bàn. Rà soát, cơ cấu lại các khoản mục chi ngân sách; tập trung nguồn chi cho các mục tiêu đầu tư phát triển trọng yếu.

Sớm triển khai xây dựng các đề án⁴ để góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực của ngành thuế.

4. Tăng cường công tác quy hoạch, đô thị, quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản

Tổ chức lập quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030; quy hoạch xây dựng vùng đầm phá Tam Giang - Cầu Hai; xúc tiến lập quy hoạch chi tiết cục bộ khu vực tam giác đường Lê Lợi – Hà Nội – Hùng Vương. Rà soát tổng thể, lập phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ (bao gồm các cơ sở nhà đất đang sử dụng); trong đó nghiên cứu phương án cụ thể di dời, sắp xếp một số trụ sở các cơ quan dọc tuyến đường Lê Lợi, Nguyễn Huệ phục vụ xây dựng các dự án kêu gọi đầu tư, phương án đấu giá một số khu đất tạo nguồn thu phục vụ xây dựng cơ sở Văn phòng làm việc cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.

Đẩy nhanh tiến độ dự án quy hoạch chi tiết hai bờ sông Hương và dự án mạng lưới kết nối tuyến đường đi bộ phía Nam sông Hương, thành phố Huế (dự án thí điểm do KOICA tài trợ), từng bước hình thành sản phẩm du lịch của năm là dự án tuyến phố đi bộ dọc sông Hương (đường Nguyễn Đình Chiểu) gắn với không gian bảo tàng dọc đường Lê Lợi. Tiếp tục nghiên cứu đầu tư các điểm giao thông tĩnh trên địa bàn thành phố Huế và vùng phụ cận.

Triển khai Kế hoạch số 110/KH-UBND của UBND tỉnh về việc thực hiện việc mở cuộc vận động toàn dân xây dựng Thừa Thiên Huế sáng – xanh – sạch, không rác thải. Hoàn thành Đề án "Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao giá trị thương hiệu chợ Đông Ba, thành phố Huế", đẩy nhanh tiến độ dự án nâng cấp, cải tạo chợ Đông Ba.

Đôn đốc triển khai đúng tiến độ các dự án trọng điểm, như các dự án giao thông: Phú Mỹ - Thuận An, Chợ Mai - Tân Mỹ, Thủy Phù - Vinh Thanh, Phong Điền - Điền Lộc; đê chắn sóng Cảng Chân Mây; đường Đông đầm Lập An; hầm đường bộ Hải Vân giai đoạn II, Dự án Khu chung cư Đổng Đa; tiếp tục giám sát chặt chẽ tiến độ các dự án ngoài ngân sách theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Tăng cường chỉ đạo công tác GPMB. Rà soát nguồn lực đầu tư, đề xuất phương án đầu tư GPMB đi trước một bước để tạo quỹ đất sạch cho các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách triển khai thuận lợi.

Nghiên cứu điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án từ hình thức BT sang hình thức khác phù hợp.

5. Thúc đẩy phát triển du lịch, dịch vụ đi vào chiều sâu; phát triển công nghiệp công nghệ thông tin. Triển khai tốt Chương trình “Mỗi năm một sản phẩm du lịch”; tập trung sản phẩm du lịch năm 2018. Triển khai các chương

⁴ Đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành thuế; Đề án chống thất thu thuế trong lĩnh vực sử dụng đất, cho thuê đất đối với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Đề án chống thất thu thuế đối với các trường hợp thuế khoán; Đề án xử lý nợ thuế và thu hồi nợ đọng thuế.

trình, hoạt động xúc tiến du lịch, trong đó chuẩn bị tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch Vùng Duyên hải miền Trung tại tỉnh.

Hoàn thành và triển khai thực hiện đề án phát triển dịch vụ đô thị thông minh. Phối hợp cùng Công viên Phần mềm Quang Trung xây dựng mô hình chuỗi tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và các thành phần kinh tế

Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp thành lập mới; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; tổ chức các hoạt động phối hợp cùng Quỹ Khởi nghiệp Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ Việt Nam để xây dựng Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

Triển khai Kế hoạch Xúc tiến thương mại và phát triển thị trường sản phẩm nông sản, đặc sản, thủ công mỹ nghệ năm 2018; xây dựng hệ thống thông tin về đất đai, công khai trên Trang Thông tin điện tử của ngành và Cổng Thông tin điện tử tỉnh,...

7. Phát triển công nghiệp, nông nghiệp và các lĩnh vực kinh tế khác

Phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp, di dời các cơ sở sản xuất trong khu dân cư vào các cụm, điểm công nghiệp, làng nghề tập trung.

Rà soát, bổ sung một số cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông sản đạt tiêu chuẩn VietGap, nông sản hữu cơ (triển khai Nghị định 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 về nông nghiệp hữu cơ), nông nghiệp công nghệ cao. Xây dựng phát triển các sản phẩm chủ lực gắn liền với xây dựng thương hiệu và chuỗi giá trị. Xây dựng và phát triển chuỗi cửa hàng tiện ích tiêu thụ nông sản an toàn.

Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng. Tăng cường kiểm tra chất lượng các công trình hồ chứa, đập dâng, công trình phòng lũ, tăng khả năng tiêu, thoát lũ. Chủ động phòng chống thiên tai mưa bão. Tăng cường phòng chống dịch bệnh, giám sát dịch tễ, dịch bệnh, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

8. Phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội, khoa học công nghệ. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ quan trọng của Đại học Huế theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ: xây dựng phương án cơ chế hoạt động đại học vùng là đơn vị dự toán cấp 1 tương tự như hai Đại học quốc gia, đề án tái cấu trúc ĐHH; thông qua các đề án mở ngành của các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc.

Tập trung chấn chỉnh công tác tổ chức biểu diễn nghệ thuật, chấn chỉnh hoạt động ca Huế trên sông Hương; kiểm tra công tác tổ chức các lễ hội, tăng cường quản lý di tích; kiểm tra công tác cứu hộ và cứu đuối tại các khu vui chơi giải trí trên sông, hồ, bể bơi và các bãi tắm biển ...

Chuẩn bị các điều kiện thành lập Bảo tàng Mỹ thuật Huế; tiếp tục tu bổ, tôn tạo và bảo quản các di tích nằm ngoài Quần thể Di tích Cố đô Huế; hoàn thành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh; tập trung hoàn thành dự án di chuyển Bảo

tàng Lịch sử đến 268 Điện Biên Phủ; dự án nâng cấp, cải tạo rạp Gia Hội thành trụ sở làm việc Trung tâm Phát hành Phim và Chiếu bóng...

Triển khai tốt các nội dung về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” nhất là việc đổi mới dạy và học, đổi mới kiểm tra, đánh giá. Tổ chức triển khai tốt Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 19/9/2016 của UBND tỉnh về xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2016-2020.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em. Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “*Thừa Thiên Huế chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*” đến năm 2020 theo Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 17/01/2018. Triển khai tốt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

Tiếp tục xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

9. Đẩy mạnh cải cách hành chính. Tiếp tục vận hành hiệu quả các Trung tâm Hành chính công tỉnh, cấp huyện; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động có hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, tập trung hoàn thành Đề án đổi mới mô hình hoạt động Trung tâm Festival Huế, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế.

10. Làm tốt công tác quản lý tài nguyên và môi trường, thích nghi biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

11. Tăng cường công tác đối ngoại; giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 09 tháng đầu năm 2018 và một số nhiệm vụ trọng tâm các tháng tiếp theo của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TVTU; TT HĐND tỉnh, UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các CQCM, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, BCHQS tỉnh, BCH BDBP tỉnh;
- UBND các huyện, TX và TP Huế;
- Cục Thống kê; Cục Thuế tỉnh, KBNN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP HĐND tỉnh;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ